

PHỤ LỤC 03
DANH MỤC HỒ SƠ TÀI SẢN BẢO ĐẢM LÀ QUYỀN ĐÒI NỢ
(Ban hành kèm theo Quyết định số 531/24/BVBank/QĐ-KHDN ngày 27/12/2024)

STT	CHỨNG TỪ	THỜI ĐIỂM CUNG CẤP VÀ LOẠI CHỨNG TỪ			
		Tại thời điểm thẩm định	Tại thời điểm ký kết văn kiện TD	Tại thời điểm giải ngân	Sau giải ngân
1	Quyền đòi nợ đã hình thành				
1.1	HĐKT và/hoặc phụ lục HĐKT đã ký kết		Bản chính		
1.2	Hóa đơn VAT/Hóa đơn điện tử		Bản chính		
1.3	- Chứng từ giao nhận hàng hóa: theo quy định của HĐKT, trường hợp không quy định cụ thể thì cung cấp: + Biên bản giao nhận hoặc; + Hóa đơn có ký nhận hàng hoặc; + Biên bản giao hàng của bên dịch vụ vận chuyển hoặc; + Biên bản nghiệm thu. (Đối với tài trợ mua thiết bị y tế)		Bản chính (Có ký xác nhận của bên mua hàng và không yêu cầu đóng dấu pháp nhân)(*)		
1.4	Chứng từ khác theo Quy định của Hợp đồng kinh tế		Bản chính / Bản sao y DN		
1.5	- Miễn biên bản đối chiếu công nợ - Các chứng từ khác theo điều kiện phê duyệt CTD (nếu có)				
2	Quyền đòi nợ hình thành trong tương lai				
2.1	Hợp đồng kinh tế đã ký kết (bản chính) hoặc; Hợp đồng bán dự thảo (bản sao y DN) và Thông báo trúng thầu (bản điện tử/bản sao y DN) (**)		Bản chính hoặc Bản sao y DN		
2.2	Biên bản kê khai kế hoạch thực hiện hợp đồng (BM02)		Bản chính		
1.2	Hóa đơn VAT/Hóa đơn điện tử				Bản chính
1.3	- Chứng từ giao nhận hàng hóa: theo quy định của Hợp đồng kinh tế, trường hợp không quy định cụ thể thì cung cấp: + Biên bản giao nhận hoặc;				Bản chính (Có ký xác nhận của bên mua

STT	CHỨNG TỪ	THỜI ĐIỂM CUNG CẤP VÀ LOẠI CHỨNG TỪ			
		Tại thời điểm thẩm định	Tại thời điểm ký kết văn kiện TD	Tại thời điểm giải ngân	Sau giải ngân
	<ul style="list-style-type: none"> + Hóa đơn có ký nhận hàng hoặc; + Biên bản giao hàng của bên dịch vụ vận chuyển hoặc; + Biên bản nghiệm thu. (Đối với tài trợ mua thiết bị y tế) 				hàng và không yêu cầu đóng dấu pháp nhân)(*)
1.4	Chứng từ khác theo Quy định của Hợp đồng kinh tế				Bản chính / Bản sao y DN
1.5	<ul style="list-style-type: none"> - Miễn biên bản đối chiếu công nợ - Các chứng từ khác theo điều kiện phê duyệt CTD (nếu có) 				

Lưu ý:

(*): Chấp nhận Người ký là thủ kho/ trưởng khoa Dược /PGĐ/ GD/ kế toán trưởng/đại diện của dự án (đối với TBYT)

(**): Trường hợp chưa có hợp đồng chính thức: hợp đồng bản dự thảo có chữ ký, đóng dấu pháp nhân của khách hàng, hợp đồng bản chính được ký và đóng dấu pháp nhân của 2 bên được bổ sung tối đa sau 3 tháng kể từ ngày phát hành thư bảo lãnh THHĐ.